

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-PT
Ngày 12 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền; Ông Đỗ Tuấn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga, bà Hoàng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Đoàn Hồng T, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 128/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S.

- Bị cáo không kháng cáo:

Đoàn Hồng T, sinh ngày 29/11/1987, tại huyện M, tỉnh S; Nơi cư trú: Tiểu khu P, xã H, huyện M, tỉnh S; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Đoàn Hồng Thái (đã chết) và bà Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/02/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong); Nhân thân: Ngày 21/9/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (án đã có hiệu lực); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2022. Có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Tr, sinh năm 1934 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

+ Bà Trần Thị R, sinh năm 1957 (vợ ông Trần Tr); Địa chỉ: Số 327, tổ 7, phường Q, thành phố S, tỉnh S. Có mặt.

+ Ông Trần L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Số 325, tổ 7, phường Q, thành phố S, tỉnh S (con đẻ của ông Trần Tr). Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo:

+ Ông Trần Quang T, sinh năm 1958; Bà Trần Thị H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số nhà 11/19, đường Nguyễn Minh Trường, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Vắng mặt.

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số nhà 19, ngõ 6C, đường Nguyễn Trãi, tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố S, tỉnh S. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/01/2022, Đoàn Hồng T (không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream biển kiểm soát 26B2-222.24 đi từ nhà tại tiểu khu P, xã Hát Lót, huyện M, tỉnh S đến nhà Nguyễn Thị Xuyên, sinh năm 1968, trú tại bản N, xã H, huyện M. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực chợ N (thuộc bản N, xã H, huyện M, tỉnh S) thì phát hiện bánh xe phía sau có hiện tượng bị xuống hơi nên T điều khiển xe đi sang phần đường bên trái (theo hướng T đang đi) vào quán sửa chữa xe của Lò Văn Chính, sinh năm 1980, trú tại bản N, xã H, huyện M để kiểm tra nhưng Chính không ở nhà. T tiếp tục điều khiển xe ở phần đường bên trái đi thêm khoảng 20m, đến Km 282 + 500 đường QL 6, thuộc địa phận bản N, xã H, huyện M, T bật đèn tín hiệu rẽ bên phải, đồng thời cho xe chuyển hướng sang phần đường bên phải (T không quan sát phương tiện đi theo hướng ngược chiều tới). Cùng lúc này, ông Trần Tr, sinh năm 1934, trú tại tổ 7, phường Q, thành phố S, tỉnh S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1-377.11 đi trên phần đường bên phải (theo chiều đi từ thành phố S đến bản Nà Si, xã H, huyện M) đi đến. Do không chú ý quan sát, xe mô tô do T điều khiển đâm vào phần ốp giảm xóc phía trước bên phải xe mô tô do Tr điều khiển khiến hai xe mô tô bị đổ ra đường. Hậu quả, T và ông Tr đều bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày ông Tr tử vong.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh S đã phối hợp với cơ quan có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tử thi; khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, ma túy đối với Đoàn Hồng Trung.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, ma túy ngày 29/01/2022 đối với Đoàn Hồng Trung, kết quả: Nồng độ cồn trong máu của Đoàn Hồng T là 0,22mg/dl khí thở; Đoàn Hồng T dương tính với Morphin (loại Heroine).

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 282 + 500, đường QL6 thuộc địa phận bản N, xã H, huyện M, tỉnh S là đoạn đường cong trái theo hướng S đi Hà Nội, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật, mặt đường rộng 7,3m có độ nghiêng trái 2,5%, lề phải rộng 03m, lề trái rộng 2,5m. Điểm va chạm đầu tiên được xác định là phần bánh xe phía trước của xe mô tô do Đoàn Hồng T điều

khuyến đã đâm vào phần ốp giảm xóc phía trước bên phải xe mô tô do ông Trần Tr điều khiển. Vị trí va chạm nằm ở phần đường bên phải theo hướng S đi Hà Nội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 19/TT ngày 24/02/2022 của T tâm Pháp y tỉnh S, kết luận: *“Nguyên nhân gây tử vong đối với Trần Tr là do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ vùng đỉnh chẩm; nồng độ cồn trong máu là 0,01mg/dl”*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 143/KL-HĐ ngày 25/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện M, kết luận:

“Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 26B1- 377.11, xe đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông phải thay mới, sửa chữa hết số tiền là 1.410.000VNĐ.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu biển kiểm soát 26B2 - 222.24, xe đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông phải thay mới, sửa chữa hết số tiền là 2.160.000VNĐ”.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 26B1-377.11 cùng giấy tờ liên quan, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị R, sinh năm 1957; trú tại tổ 7, phường Q, thành phố S. Ngày 18/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trao trả chiếc xe mô tô trên cho bà Trần Thị R quản lý, sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2022/HS-ST ngày 23/9/2022, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S đã quyết định:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hồng T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (19/4/2022).

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng, chi phí ma chay và tiền tổn thất tinh thần giữa người đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo tại phiên tòa với tổng số tiền bồi thường là 200.000.000VNĐ (*Hai trăm Tr đồng chẵn*).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 và ngày 07 tháng 10 năm 2022, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị R và ông Trần L có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Tòa án đúng quy định của pháp luật và đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt của bản

án sơ thẩm.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị R và ông Trần L: đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo và tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

* Bị cáo Đoàn Hồng T nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Đoàn Hồng T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại giai đoạn sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Đoàn Hồng T không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định. Ngày 28/01/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B-222.24 trong tình trạng đã sử dụng ma túy (loại Heroine) và nồng độ cồn trong máu là 0,22mg/dl khi thở đi đến khu vực bản Nà Si, xã Hát Lót, huyện M. Do không đi đúng phân đường bên phải theo chiều đi của mình, chuyển hướng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 26B1-377.11 do ông Trần Tr điều khiển đang đi theo hướng ngược chiều đến. Hậu quả làm ông Trần Tr bị thương tích nặng dẫn đến tử vong và thiệt hại về tài sản có giá trị 1.410.000VNĐ cho xe mô tô biển kiểm soát 26B1-377.11 của ông Triệu.

Hành vi của Đoàn Hồng T vi phạm khoản 7, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ về các hành vi bị nghiêm cấm và quy tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ gây hậu quả rất nghiêm trọng (làm chết 01 người). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đoàn

Hồng T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hậu quả làm chết 01 người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy (Ngày 22/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng); trong thời gian được tại ngoại để điều trị thương tích, bị cáo lại phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và ngày 21/9/2022, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S xử phạt 18 tháng tù giam (án đã có hiệu lực).

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu; phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Mức hình phạt 05 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Đoàn Hồng T là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo thực hiện.

Tại cấp phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới làm căn cứ bổ sung cho đơn kháng cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Đoàn Hồng T của người đại diện hợp pháp cho bị hại, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S.

[4] Về án phí: Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị R và ông Trần L (là người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Trần Tr); giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 128/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S như sau:

1. Về tội danh, hình phạt: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Hồng T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 19/4/2022).

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/12/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh S;
- TAND huyện M;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh

